

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17 -11-2020

V/v tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Thanh Tâm

- Ông Nguyễn Hồng Quân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX-ST ngày 02 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm 1987 “Vắng mặt”

Địa chỉ: TDP Tây L, TT Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Chị Lê Thị Ng – Sinh năm 1983 “Vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn nguyên đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Lê Thị Ng đăng ký kết hôn với nhau ngày 09/11/2010 tại Ủy ban nhân dân TT. Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với nhau được 01 năm tại TDP Tây Long, TT. Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng hay cãi cọ nhau nên từ năm 2011 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Từ khi ly thân, chị Lê Thị Ng bỏ về sống tại nhà bố mẹ đẻ tại thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Tĩnh. Nay anh L thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với chị Lê Thị Ng.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Nguyễn Văn M – Sinh ngày 04/9/2011, nguyện vọng của anh L là để con cho chị Lê Thị Ng nuôi dưỡng, nếu chị Ng yêu cầu cấp dưỡng thì sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Ng.

- Về tài sản chung và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa, nhưng tại bản khai ngày 02/11/2020 thể hiện nguyện vọng của bị đơn xin được ly hôn, nuôi con chung, không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ chung.

Tại phiên tòa do các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX công khai các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại phiên tòa hôm nay các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt, xét việc vắng mặt các đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS nên phiên tòa được tiến hành theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp. Theo nguyên đơn sau khi kết hôn vợ chồng đã sống chung được 1 năm nhưng do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hòa hợp nên đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay nguyện vọng của các đương sự mong muốn được ly hôn. Căn cứ hoàn cảnh sống hiện tại và nguyện vọng của các đương sự HĐXX nhận thấy, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh L được ly hôn với chị Ng.

[3] Về con chung: Con chung của vợ chồng từ trước tới nay do bị đơn chăm sóc, nuôi dưỡng, các đương sự đều có nguyện vọng để con cho bị đơn nuôi dưỡng, nguyên đơn không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy HĐXX nên giao cháu Nguyễn Văn M cho chị Lê Thị Ng nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[4] Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết miễn xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn L được ly hôn với chị Lê Thị Ng.

[2] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn M – sinh ngày 04/9/2011 cho chị Lê Thị Ng nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho đến khi có sự kiện pháp lý mới phát sinh và được quyền thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000215 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[4] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- UBND TT Thiên Cầm,
huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình

